UBND QUẬN LONG BIÊN

**TRƯỜNG MN THẠCH BÀN**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 3 - LỚP MGN B5**

***Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Hương ( Tuần 1,3)***

***Vũ Thị Thương ( Tuần 2,4)***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Tuần 1**  (Từ ngày 03/3 đến ngày 8/3) | | **Tuần 2**  (Từ ngày 10/3 đến ngày 15/3) | | **Tuần 3**  (Từ ngày 17/3 đến ngày 22/3) | | **Tuần 4**  (Từ ngày 24/3 đến ngày 29/3) | | **Lưu ý** |
| **Đón trẻ** | - Đón trẻ: Cô đón trẻ vào lớp, quan tâm đến sức khỏe của trẻ  **-** Trao đổi với phụ huynh về nếp ăn ngủ , vệ sinh của trẻ  - Cùng trẻ tìm hiểu về ngày quốc tế phụ nữ 8/3  - Trao đổi với phụ huynh cùng cô giáo cung cấp cho trẻ những kiến thức về một số phương tiện giao thông: đường bộ, đường không, đường thủy và một số luật lệ khi tham gia giao thông.  - Tuyên truyền tới phụ huynh phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.  - Tổ chức cho trẻ về các nhóm chơi theo ý thích: lắp ráp, xếp chồng khối… | | | | | | | |  |
| **Thể dục sáng** | **\* Khởi động:** Trò chơi: "Klick Klick Klack klack - Khởi động trên nền nhạc Mon  **\* Trọng động** - Vận động cơ bản với bài hát “Klatsch Patsch Tanz  **\* Hồi tĩnh:** Vận động nhẹ nhàng tại chỗ theo nhạc: "Cerber ritimcalismasi”, xếp hàng đi vào lớp,… | | | | | | | |  |
| **Trò truyện** | **\***Trò chuyện với trẻ về ngày quốc tế phụ nữ 8/3  **\*** Trò chuyện với trẻ về một số phương tiện giao thông đường bộ, đường hàng không, đường thủy, đường sắt.  \* Giáo dục trẻ một số kĩ năng khi tham gia giao thông đường bộ.  \* Giáo dục trẻ nhận ra kí hiệu một số biển báo nguy hiểm, nơi không an toàn như: hồ,ao, suối, bể nước để có các kĩ năng phòng tránh **( MT16)** | | | | | | | |  |
| **Hoạt động học** | **T2** | **Thể dục**  VĐCB:Đi trong đường hẹp, ném bóng vào rổ  **Thể dục** | | **Thể dục**  VĐCB: Bật qua vật cản  TCVĐ : Thi ném túi cát | | **Thể dục**  VĐCB: Đi trên ghế băng bước qua chướng ngại vật | | **Thể dục**  VĐCB:Chạy liên tục theo hướng thẳng và ném bóng vào rổ |  |
| **T3** | **Khám phá**  Ngày quốc tế phụ nữ 8/3 | | **Khám phá**  PTGT đường bộ | | **Hoạt động trải nghiệm**  Làm giá đỗ | | **Khám phá**  Tết Hàn thực |  |
| **T4** | **Trò chuyện sáng**  **Thông điệp: “*Chúng mình cùng giao lưu hoạt động góc: Làm nội trợ cùng các bạn B4 nhé”*** | | **Văn học**  Truyện: kiến con đi ô tô – Phạm Chi Mai  (Đa số trẻ chưa biết) | | **Âm nhạc**  VĐTN: Em đi qua ngã tư đường phố - Hoàng Văn Yến  Nghe hát: Đèn đỏ đèn xanh – Lương Bằng Vinh  TCÂN: nghe tiếng hát tìm đồ vật  **( MT68)** | | **Trò chuyện sáng**  ***Thông điệp: “ Chúng mình cùng giao lưu làm thí nghiệm: Trứng chìm, trứng nổi nhé cùng các bạn***  ***lớp B4 nhé”*** |  |
| **T5** | **LQVT**  Dạy trẻ xác định vị trí đồ vật so với bản thân | | **LQVT**  Dạy trẻ xác định phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới của đối tượng khác  **( MT39)** | | **LQVT**  Dạy trẻ đo độ dài của một vật bằng một đơn  vị đo | | **LQVT**  Phân loại đối tượng theo một dấu hiệu |  |
| **T6** | **Tạo hình**  Trang trí bưu thiếp  (Đề tài)  **( MT38)** | | **Tạo hình**  Ghép hình tạo thành PTGT  (Đề tài) )  **Tạo hình** | | **Tạo hình**  Tô nét và tô màu theo bức tranh  ( Tiết mẫu) | | **Tạo hình**  Vẽ máy bay  ( Tiết mẫu) |  |
| **T7** | **Rèn kỹ năng**  Dạy trẻ kỹ năng bảo vệ đôi mắt | | **Hoạt động khác**  Thí nghiệm: Pháo hoa trong nước | | **Rèn kỹ năng**  Dạy trẻ kỹ năng nhận biết khi bị ốm | | **Hoạt động khác**  Thí nghiệm: Hạt gạo nhảy múa |  |
| **HĐNT** | **\*HĐCĐ**  **-** Quan sát vườn hoa dâm bụt  - Giao lưu trò chuyện các bạn lớp B2 tại khu vườn trường  - Quan sát vườn hoa dừa cạn  - Thiết kế hầm để xe  - Quan sát cây xoài  \***TCVĐ**:  - TC Đèn xanh đèn đỏ  - TC gieo hạt nảy mầm  - TC Trời nắng, trời mưa  - TC chó sói xấu tính  **\* Trò chơi tự chọn:**.chơi đồ chơi trên sân trường, chơi khu nghịch cát, hồ nước. | | \* **HĐCĐ**:  **-** Quan sát xe đạp  - Trò chuyện về các PTGT đường bộ  - Điều gì xảy ra khi bạn thả đồng xu vào trong cốc nước đầy.  - Quan sát vườn cây cà chua  - Hoạt động trên phòng kidsmart  \***TCVĐ**:  - TC chim sẻ và ô tô  - TC kẹp bóng  - TC lộn cầu vồng  - TC mèo đuổi chuột  - TC bịt mắt bắt dê  **\*Trò chơi tự chọn:**.chơi với lá cây, chơi đồ chơi trên sân trường, phấn, vòng, đi cà khoeo.... | | \* **HĐCĐ:**  **-** Quan sát vườn hoa ngũ sắc  - Trò chuyện với trẻ về ngày 8-3  - Làm con dốc cho xe trượt  - Quan sat vườn hoa cúc khuy áo  \***TCVĐ**:  - TC chim sẻ và ô tô  - TC kẹp bóng  - TC lộn cầu vồng  - TC mèo đuổi chuột  - TC bịt mắt bắt dê  **\*Trò chơi tự chọn:** chơi trò chơi dân gian: làm nghe ọ, ô ăn quan, cắp cua bỏ giỏ… | | \* **HĐCĐ**:  **-** Quan sát vườn bầu  - Trò chuyện về phương tiện đường thủy  - Chơi vận động tại khu bể vầy nước  - Thí nghiệm chìm và nổi  \***TCVĐ**:  - TC chèo thuyền  - TC bịt mắt bắt dê  - TC thả đỉa ba ba  - TC Kéo co  - TC tung bóng  **\*Trò chơi tự chọn:**. chơi với lá cây, với vòng, bóng, phấn, giấy | |  |
| **Hoạt động chơi góc** | **\* Góc trọng tâm:** Khám phá trải nghiệm: Làm hoa tặng mẹ (T1); Xây dựng ngã tư đường(T2) Gấp 1 số kiểu thuyền (T3), Làm mũ bảo hiểm (T4)  \*Góc phân vai:  - Gia đình: bầy bàn tiệc sinh nhật  - Bán hàng: bó rau, gói quà  - Nấu ăn: Cùng làm nội trợ với các bạn lớp B4  \* Góc âm nhạc: Làm loa âm thanh từ lon nước ngọt  \* Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây  \* Góc học tập: thực hành các bài tập về đếm số lượng, so sánh sự giống và khác nhau giữa các hình đã học, chơi các bài tập Montessori. Nhận ra và sao chép quy tắc sắp xếp của ba đối tượng.  \* Góc khám phá khoa học: trải nghiệm thực hành về các bài tập Montessori, thí nghiệm về sự lực hút...Xem một số biển báo : đặc điểm, ý nghiã luật giao thông bé biết  ***-*** Giao lưu làm thí nghiệm: Trứng chìm, trứng nổi cùng các bạn lớp B4  \* Góc văn học: Xem sách, truyện, hiểu được ý nghĩa tên gọi của mọi vật, hiểu được nghiwx từ khái quát: rau, quả, con vật **( MT46)**  - Góc sáng tạo: Nặn các hình theo ý thích, làm các PTGT **(MT7)**  - Góc kĩ năng thực hành cuộc sống: đan têt tóc cho bé, buộc dây giầy, giăt và phơi đồ | | | | | | | |  |
| **HĐ ăn, ngủ, VS** | - Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn. Nói được tên các món ăn trong bữa ăn hàng ngày  - Nghe một số bản nhạc của các nhạc sĩ nổi tiếng: Beetthoven, Mozart, kể chuyện cho tre nghe: Truyện: “Kiến con đi ô tô”, “Ba ngọn đèn” , “Một chuyến thăm quan”, “Cái hố bên đường”……  - Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, cách lau mặt, lau miệng ,đi vệ sinh đúng nơi qui định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. | | | | | | | |  |
| **HĐ chiều** | - Trò chuyện về phương tiện giao thông đường bộ  - Làm quen với bài thơ: “Tiếng động quanh em”  - Dạy trẻ kĩ năng mới:cởi áo- mặc áo  - Cho trẻ vẽ theo ý thích  - Giao lưu văn nghệ chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3 cùng lớpB4 **( MT 69)**  - Cho trẻ làm quen đạo cụ âm nhạc: kèn Harmonica | | - Trò chuyện về một số các món ăn trẻ được ăn ở trường để giáo dục dinh dưỡng cho trẻ  - Cho trẻ chơi các trò chơi vận động nhẹ nhàng: Đèn xanh – đèn đỏ  - Truyện: kiến con đi ô tô – Phạm Chi Mai  (Đa số trẻ chưa biết)  - Dạy trẻ một số kỹ năng thoát hiểm khi có sự cố trên xe ô tô  - Dạy trẻ học bài đồng dao: “ cái thước” | | - Dạy trẻ nhận ra một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống hàng ngày: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm.  - Dạy trẻ kỹ năng sử dụng các câu đơn, câu ghép, phủ định,khẳng định trong câu nói để diễn đạt ý của mình**( MT50)**  - Cho trẻ sắp xếp các đồ dùng đồ chơi trong lớp  - Dạy lại trẻ cách gấp quần, áo  - Cho trẻ ôn lại các bài thơ đã học | | - Trò chuyện và cho trẻ xem video các tình huống để trẻ trả lời: đi xe máy không đội mũ bảo hiểm, đùa nghịch khi ngồi trên xe,...  - Làm quen với bài đồng dao “ đi cầu đi quán”  - Dạy trẻ thơ: Máy bay  (Đa số trẻ chưa biết)  - Rèn lại trẻ kỹ năng rủa tay, lau mặt  - Cho trẻ vệ sinh lau lá cây góc thiên nhiên  - Tổ chức trò chơi giao lưu cuối tuần qua hoạt động trải nghiệm làm vé tàu  **(MT60)** | |  |
| *Thứ 6 hàng tuần : Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương bé ngoan* | | | | | | | |  |
| **Chủ đề - SK- các nội dung có liên quan** | **Ngày quốc tế phụ nữ 8/3** | | PTGT đường bộ | | An toàn khi tham gia giao thông | | **Tết Hàn thực** | |  |
| **Đánh giá kết quả thực hiện** | ..........................................................................................................................................................  ..........................................................................................................................................................  ..........................................................................................................................................................  .......................................................................................................................................................... .......................................................................................................................................................... | | | | | | | |  |

**Nhận xét của BGH**

**-----------------------------------------------------------------**

**-----------------------------------------------------------------**

**---------------------------------------------------------------**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Thể dục**  **VĐCB: Đi trong đường hẹp, ném bóng vào rổ** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết cách đi trong đường hẹp và ném bóng vào rổ  - Có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận trên cơ thể .  ***\*Kỹ năng:***  - Phát triển tố chất khỏe và khéo cho trẻ.  - Trẻ có kỹ năng đi trong đường hẹp ném bóng vào rổ.  ***\*Thái độ :***  Trẻ hứng thú và tích cực hoạt động. | **\* Đồ dùng cô:**  - 2 con đường hẹp  - 8-10 quả bóng  - 2 rổ đựng bóng  - Nhạc thể dục đi khởi động  - Tập theo nhịp đếm( trống).  **\* Địa điểm:**  - Trẻ tập trong lớp, sàn tập sạch sẽ, an toàn cho trẻ, | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô cho trẻ chơi trò chơi: ” Bóng tròn to”,trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. Khởi động**  Cho trẻ làm đoàn tàu đi theo đội hình vòng tròn, kết hợp các kiểu đi rồi về hàng tập  **b. Trọng động**  \* **BTPTC:** Cô cho trẻ tập BTPTC theo nhịp trống  + Tay: Hai tay đưa ra trước, gập khuỷu tay(3 l/8N)  + Bụng: Hai tay chống hông xoay người sang 2 bên( 2l/8N)  + Chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỵu gối(3l/8N)  + Bật: Bật tiến lùi( 2l/8N)  **\* VĐCB:**  Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng dọc quay mặt vào nhau  - Cô tập mẫu lần 1 không giải thích  - Cô tập lần 2 và giảng giải để trẻ hiểu: Ở TTCB cô đứng trước con đường hẹp hai tay chống hông mắt nhìn thẳng, khi có hiệu lệnh bắt đầu cô đi vào đường hẹp cô đi thật khéo để không dẫm chân ra ngoài con đường , đi hết con đường cô đứng trước vạch cô cầm bóng và ném vào rổ, cô ném thật khéo dể bóng không bị rơi ra ngoài, sau đó cô đi về cuối hàng.  - Gọi 1 trẻ khá lên tập cùng cô cho cả lớp xem, cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cho trẻ tập lần lượt .Khi trẻ vững cho trẻ tập thi đua  **c. Hồi tĩnh.**  Cho trẻ làm chim bay nhẹ nhàng  **3. Kết thúc:** Cô khen ngợi, động viên trẻ |
| **Lưu ý** | ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm**…... | ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Khám phá**  **Ngày quốc tế phụ nữ 8/3** | ***\* Kiến thức:***  -Trẻ biết ngày 8/3 là ngày lễ của bà, mẹ và cô giáo, các bạn gái là ngày lễ dành cho phụ nữ.  - Biết đ­ược một số hoạt động trong ngày 8/3  ***\* Kỹ năng:***  - Rèn cho trẻ kỹ năng tư duy, ghi nhớ có chủ đích.  - Trẻ trả lời câu hỏi to, rõ ràng, mạch lạc  ***\* Thái độ:***  -Trẻ hào hứng tham gia hoạt động  - Biết thể hiện tình cảm với bà, mẹ, cô giáo và các bạn gái trong lớp. | **\*Đồ dùng của cô:**  - Video các hoạt động ngày 8/3  - Đĩa nhạc bài “ Ngày vui 8/3, Bông hoa mừng cô  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - 2 bức tranh hoa  **\* Địa điểm :**  - Trẻ ngồi trong lớp. | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cho trẻ đọc thơ: “ Yêu mẹ”. Dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ 1: Xem video về các hoạt động diễn ra trong ngày 8/3**  - Cô mời các nhóm lên giới thiệu về bức tranh của nhóm mình.  **b. HĐ 2 : Đàm thoại và trò chuyện**  - Chúng mình vừa xem đoạn băng nói về ngày gì vậy?  - Trong tháng 3 này có ngày nào đặc biệt?  - Ngày 8/3 là ngày gì? ( Ngày giành cho những ai?)  - ai được gọi là phụ nữ  - Mọi người thể hiện sự quan tâm bằng cách nào?  - Vào ngày đó thì có những hoạt động nào diễn ra?  - Ở nhà các con ai là phụ nữ?  - Đến ngày 8/3 ai sẽ là người vào bếp thay mẹ các con? Vì sao?  - Ở gia đình các con vào ngày này bố và các con sẽ chuẩn bị quà gì dành tặng bà, mẹ của các con?  - Các con có những lời chúc gì với các cô ở lớp, bà mẹ của các con ở nhà?  \* Giáo dục: Các con ạ, ngày 8/3 là ngày Quốc tế phụ nữ, đây là lễ kỉ niệm có rất nhiề hoạt động diễn ra dành tặng và tôn Vinh những người phụ nữ trên toàn thế giới.Để cảm ơn bà, mẹ, cô giáo các con hãy dành những lời chúc, món quà hay những hoa bé ngoan để mọi người vui nhé!  **c.HĐ 3**: Trò chơi “Bé khéo tay”  - Chia trẻ thành 2 đội chơi lên dán bức tranh hoa, mỗi bạn lên chỉ được dán 1 bông  - Luật chơi tiếp sức  - Thời gian chơi 1 bản nhạc  **3. Kết thúc:** Nhận xét và khen ngợi |
| **Lưu ý** | .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm......** | ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .................................................................................................................................................................... | | |

**HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Trò truyện sáng**  **Thông điệp :**  **Chúng mình cùng giao lưu hoạt động góc: Làm nội trợ cùng các bạn lớp B4 nhé”** | ***\*Kiến thức***  - Trẻ biết một số cách chào để thể hiện  cảm xúc của mình với bạn.  - Trẻ biết yêu quý và thể hiện tình cảm với bạn bè và mọi ngươi xung quanh.  - Trẻ biết chia sẻ và đoàn kết với bạn bè.  ***\*Kỹ năng***  - Phát triển khả năng tư duy, ghi nhớ có chủ đích.  - Phát triển kỹ năng giao tiếp giúp trẻ mạnh dạn tự tin.  - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, mở rộng vốn từ cho trẻ.  ***\* Thái độ***  - Tr ẻ có thái độ vui vẻ thoái mái trong mọi hoạt động.  - Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động | **\*Đồ dùng của cô**:  - Nhạc bài hát: nhạc Mon  - Bóng  - Bảng thông điệp sáng. | **1. Ổn đinh tổ chức**  - Cô bật nhạc nhẹ nhàng, cho trẻ đi vào đội hình vòng tròn, kết thúc bản nhạc cô cho trẻ ngồi xuống và trò chuyện  **2: Cách tiến hành**  **a. Phần 1: Chào hỏi**  - Cô hỏi trẻ ý tưởng về cách chào để thể hiện tình cảm với bạn.  - Cô cho trẻ lần lượt chào nhau cho đến hết.  **b: Phần 2: Chia sẻ.**  **-** Cô có một hộp quà rất đẹp không biết bên trong có gì nhỉ?  - Cô mời một bạn lên mở hộp quà.  - Cô đọc chủ đề chia sẻ cho cả lớp: “ Bé thích chơi góc nào ”.  - Cô cho trẻ chia sẻ bằng cách lăn bóng ( bóng lăn đến bạn nào bạn đó được quyền chia sẻ )  - Giáo dục trẻ biết giúp đỡ bố mẹ chuẩn bị đồ ăn trong gia đình trẻ.  **c. Phần 3: Hoạt động nhóm.**  **-**Cô cho trẻ đứng lên và vận động theo nhạc bài: “ Chiếc bụng đói”  **d. Phần 4: Thông điệp sáng.**  **-**Cô lấy bảng thông điệp sáng và đọc cho cả lớp cùng nghe và cho cả lớp cùng nhắc lại.  - Chuyển sang hoạt động giao lưu |
| **Lưu ý** | ......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  **Dạy trẻ xác định vị trí của đồ vật so với bản thân** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ xác định được vị trí của đồ vật ở phía trên, phía dưới, phía trước phía sau của bản thân  ***\*Kỹ năng***  - Trẻ xác định được các phía trên, dưới, trước , sau của bản thân  - Phát triển định hướng trong không gian  - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi  **\* Thái độ**  - Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động | **\*Đồ dùng của cô**:  Bóng bay, mũ, ba lô  **\*Đồ dùng của trẻ**  Mũ, balo  **\*Địa điểm**  **-**Trẻ ngồi trong lớp hình chữ U | **1: Ổn định tổ chức**  -Cô và trẻ cùng hát bài hát “ Trời nắng, trời mưa”. Dẫn dắt trẻ vào bài.  **2: Phương pháp, hình thức tổ chức**  **a:** **HD 1: Ôn phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của bản thân**  Cô và trẻ hát bài giấu tay.  **b: HĐ 2: Dạy trẻ xác định vị tri của đồ vật so với bản thân trẻ**  - Trên trần nhà có gì?( Bóng đèn, quật trần)  + Bóng đèn và quạt trần ở phía nào của các con? Vì sao con ?( Gọi 3-4 trẻ nhắc lại)  - Dưới chân các con có gì?  + Sàn nhà ở phía nào của các con? Vì sao? (Gọi 3-4 trẻ nhắc lại)  -Trước mặt các con có gì?  + Tivi và cửa ra vào ở phía nào của các con? Vì sao? Gọi 3-4 trẻ nhắc lại)  - Sau lưng các con có gì?  + Gia đồ chơi ở phía nào của các con? Vì sao? (Gọi 3-4 trẻ nhắc lại)  **c: Luyện tập**  **\*Trò chơi 1: Làm theo yêu cầu của cô**  Cô cho trẻ cầm mũ đểvào các vị trí theo yêu cầu của cô. Sau mỗi lần cô hỏi trẻ vị trí của đồ dùng so với bản thân trẻ  **\*Trò chơi 2: Thi xem ai nhanh**  Cô chia lớp thành hai đội mỗi đội sẽ lấy đồ về để vào các vị trí của mình theo yêu cầu của cô.Đội nào lấy được nhiều và để đúng sẽ chiến thắng  -Thời gian chơi: một bản nhạc  -Luật chơi: Tiếp sức  -Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần  **3: Kết thúc**  -Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động |
| **Lưu ý** | ...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  **Trang trí bưu thiếp**  **( Đề tài)**  **( MT 38)** | ***\*Kiến thức:***  **-** Trẻ cảm nhận được vẻ đẹp của những bức thiệp  - Trẻ biết kết hợp các nguyên vật liệu để tạo nên sản phẩm độc đáo  ***\*Kỹ năng:***  - Trẻ có kỹ năng sử dụng các nguyên vật liệu mở và kỹ năng tinh của ngón tay  - Phát triển khả năng cảm thụ cái đẹp ở trẻ  ***\*Thái độ :***  - Biết trân trọng sản phẩm của mình và của bạn | **\* Đồ dùng của cô:**  - Một số sản phẩm gợi ý của cô ( 3 bưu thiếp)  - Các nghuyên liệu như màu, nhũ,lá khô, kim sa, bông tăm,...  - Đĩa nhạc phục vụ cho tiết học.  **\* Đồ dùng của trẻ:**  Vở thủ công,hồ dán, khăn lau tay  **\* Địa điểm:**  - Trẻ ngồi bàn | **1.Ổn định tổ chức:**  - Trẻ hát bài: “ Bông hoa mừng cô”  - Cô và trẻ trò chuyện về nội dung bài hát.Dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a.HĐ 1: Quan sát và đàm thoại:**  - Cô gợi mở để trẻ nhận xét về đặc điểm nguyên liệu tạo nên sản phẩm  - Cho trẻ nhận xét về sự độc đáo trong mỗi tấm thiệp  + Tấm thiệp này được làm từ nguyên liệu gì?  + Cô làm tấm bưu thiếp này như thế nào  + Cô làm gì đầu tiên  + Sau đó cô làm gì ?  + Cuối cùng cô sẽ làm gì?  \* Thăm dò ý tưởng của trẻ  - Con sẽ làm tấm thiệp như thế nào ?  - Con làm bằng nguyên vật liệu gì?  - Con sẽ tặng tấm thiếp đó cho ai?  \* Một số kỹ thuật mới cô có thể hướng dẫn trẻ như cách gập giấy , cắt giấy để làm thiệp .  **b.HĐ 2:Trẻ thực hiện**  Cô bao quát trẻ  Hướng dẫn thêm những trẻ còn yếu về kỹ năng  Cô động viên khuyến khích những trẻ nhanh tạo thêm các chi tiết sáng tạo cho sản phẩm thêm sinh động  **c.HĐ 3:Nhận xét sản phẩm**  Cô cho trưng bày sản phẩm của trẻ, cho trẻ tự nhận xét bài của mình và bài của bạn ,đặt tên cho sản phẩm . Cô nhận xét chung cả lớp, động viên khuyến khích trẻ.  **3. Kết thúc:**  Cho trẻ vận động nhẹ nhàng các cơ ngón tay và bàn tay |
| **Lưu ý** | ..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm .....** | ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .............................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Rèn kỹ năng**  **Dạy trẻ kỹ năng bảo vệ đôi mắt** | ***\* Kiến thức****:*  - Trẻ biết chức năng và tầm quan trọng của đôi mắt đối với cơ thể bé.  - Biết cách bảo vệ đôi mắt trước các mối nguy hiểm xung quanh: ánh nắng chói, vật nhọn, va đập.v.v…  ***\* Kỹ năng:***  - Trẻ biết cách giữ vệ sinh đôi mắt và phát hiện, phòng ngừa một số bệnh về mắt.  - Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ.  - Biết sử dụng các đồ dùng bảo vệ mắt.  **\**Thái độ:***  Trẻ hào hứng tham gia hoạt động | **\* Đồ dùng của cô:**  - Một số hình ảnh các tật về mắt  - Một số hình ảnh đồ dùng bảo vệ mắt: kiếng mát, nón che nắng  - Các hình vẽ các hành động đúng và hành động sai trong việc bảo vệ đôi mắt.  **\* Địa điểm:**  - Trẻ ngồi trong lớp, đội hình chữ U | **1: Ổn định tổ chức**  - Cô tổ chức trò chơi: vẽ thêm bộ phận còn thiếu:  Cô có một tờ giấy lớn, trên tờ giấy có vẽ khuôn mặt của trẻ còn thiếu một số bộ phận: tóc, tai, mắt, miệng. (Hình nào cũng thiếu mắt và một bộ phận khác)  - Cho một số trẻ lên vẽ thêm các hình còn thiếu.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ 1: Đàm thoại, củng cố kiến thức cho trẻ**  -Các con vừa vẽ thêm bộ phận nào?  - Đàm thoại về đôi mắt: vị trí, chức năng, tầm quan trọng và cách giữ vệ sinh, bảo vệ đôi mắt.  Trò chuyện và giới thiệu với trẻ về một số biện pháp nhằm bảo vệ đôi mắt trước: nắng, gió, ánh sáng.  + Khi ra nắng phải làm gì?  + Khi đi ngoài gió phải làm gì để bảo vệ mắt?  + Khi thiếu ánh sáng có nên đọc sách và làm những công việc tỉ mỉ đòi hỏi phải có ánh sáng không? Nếu đọc sách thiếu ánh sáng có tốt cho mắt không?  + Khi xem ti vi, phải ngồi cách xa bao nhiêu để bảo vệ đôi mắt.  **b. HĐ 2 :Trò chơi : “ Ai đúng, ai sai”**  - Chia trẻ làm hai nhóm, mỗi nhóm đứng trước vạch xuất phát.  Trẻ đầu tiên của mỗi hàng sẽ chọn một bức tranh, sau đó vượt qua chướng ngại vật,chạy tới bảng, trên bảng có chia 2 phần cho 2 đội, mỗi phần có một mặt cười và một mặt khóc. Hình chỉ hành động đúng để bên mặt cười, hình chỉ hành động sai để bên mặt khóc. Sau đó chạy về đứng cuối hàng và trẻ tiếp theo thực hiện cho đến hết.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi.  - Nhận xét kết quả chơi của trẻ.  **3. Kết thúc:**  - Cô củng cố lại nội dung bài học và nhắc nhở trẻ  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| **Lưu ý** | ......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm**... | ....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Thể dục**  **VĐCB: Bật qua vật cản**  **TCVĐ: Thi ném túi cát** | ***\* Kiến thức :***  - Trẻ biết tên bài tập “Bật qua vật cản”, hiểu rằng việc tập thể dục, rèn luyện thể dục thể thao rất có ích với sức khỏe của bản thân.  - Có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các giác quan khi thực hiện vận động.  ***\* Kĩ năng*** *:*  - Trẻ có kĩ năng nhún lấy đà bật qua vật cản có độ cao từ 15-20cm.  - Trẻ có kĩ năng phối hợp tay, mắt để ném trúng đích nằm ngang một cách chính xác thông qua trò chơi “Thi ném túi cát”. Thực hiện đúng cách chơi, luật chơi.  -Phát triển tố chất khéo léo, bền bỉ  ***\* Thái độ*** *:*  - Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động | **\* Đồ dùng của cô:**  2 ghế.  - Nhạc thể dục đi khởi động  - Tập theo nhịp đếm( trống).  - Vật cản: Cao 15 cm (8 cái); cao 18 cm (3 cái); cao 20 cm (3 cái).  - Hộp đựng bao cát trong trò chơi vận động.  **\* Địa điểm:**  - Trẻ tập trong lớp, sàn tập sạch sẽ, an toàn cho trẻ, | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô trò chuyện với trẻ: Các con thích môn thể thao nào nhất? Chơi các môn thể thao để làm gì?  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a.Khởi động**  - Cho trẻ đi các kiểu chân về đội hình 4 hàng dọc  **b. Trọng động**  **\*BTPTC**:  Tay: Hai tay sang ngang gập vào vai.( 3lx8nh)  - Bụng: Hai tay ra trước, quay người sang 2 bên.(2lx8nh)  - Chân: Một chân bước ra trước, khuỵu gối.(3l x8nh)  - Bật: Bật tiến lùi.(2lx8nh)  **\* VĐCB: Bật qua vật cản**  Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng dọc quay mặt vào nhau.  - Cô tập mẫu lần 1 không giải thích:Hỏi trẻ tên bài tập.  - Cô tập lần 2 và giảng giải để trẻ hiểu: Ở TTCB cô đứng tự nhiên trước vật cản, hai tay thả xuôi. Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” thì đưa 2 tay ra phía trước đồng thời kiễng trên 2 nửa bàn chân trên, sau đó trùng đầu gối kết hợp đưa 2 tay ra phía sau để tạo đà. Khi hiệu lệnh “Bật” thì nhún bật cao qua vật cản. Tiếp đất bằng 2 nửa bàn chân trên và đưa tay ra phía trước để giữ thăng bằng sau đó đi về cuối hàng.  - Gọi 1 trẻ lên tập cùng cô cho cả lớp xem, cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cho trẻ tập lần lượt 2,3 lần.  - Cho trẻ tập theo hình thức thi đua trườn bằng con đường trơn.  **\* TCVĐ: Thi ném túi cát**  Cô nói cách chơi, tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.  **c.Hồi tĩnh:**  Cho trẻ làm chim bay nhẹ nhàng  **3. Kết thúc:**  Nhận xét, tuyên dư­ơng trẻ |
| **Lưu ý** | .........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm**...... | ..............................................................................................................................................................  .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Khám phá:**  **Phương tiện giao thông đường bộ** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết có nhiều loại PTGT cùng tham gia trên đường bộ.  - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm và tác dụng của các PTGT: Xe đạp, xe máy, xe ô tô.  - Trẻ biết so sánh các PTGT,tím ra các đặc điểm giống và khác nhau của xe đạp, xe máy , ô tô.  ***\*Kỹ năng:***  - Hình thành và phát triển khả năng giải câu đố, nghe và phán đoán.  - Hình thành và phát triển khả năng đặt câu hỏi và so sánh theo cặp.  - Phát triển kĩ năng trao đổi, thảo luận và bàn bạc theo nhóm.  ***\*Thái độ:***  - Trẻ hứng thú với giờ  - Trẻ có ý thức khi tham gia giao thông | **\* Đồ dung cho cô:**  - Phần mềm trình chiếu pp.  - 3 món quà bên trong có PTGT.  - Đĩa nhạc bài: Em tập lái ô tô, Những con đường em yêu.  **\* Đồ dùng của trẻ :**  - Biển chỉ đường có hình mũi tên.  - Vô lăng xanh, đỏ,Bảng nỉ, lô tô các PTGT cho trẻ chơi trò chơi. | **1. Ổn định tổ chức**  Cho trẻ hát bài: “đi xe đạp ”.Đàm thoại với trẻ về nội dung bài hát. Dẫn dắt trẻ vào bài  2**. Phương pháp, hình thức tổ chức**  **a. Quan sát theo nhóm :**  Cô chia trẻ thành các nhóm nhỏ và mối nhóm 1 PTGT để trẻ tự quan sát và thảo luận với nhau xem PTGT đó có những đặc điểm gì?( Nếu trẻ chưa biết cô có thể đặt các câu hỏi cho nhóm còn lại)  **b. Trình chiếu PP và đàm thoại:**  \* Nhóm 1: Quan sát Xe máy  - Các con đang quan sát PTGT gì?  - Xe máy có đặc điểm gì?  - Xe máy chạy bằng gì?  - Xe máy dùng để làm gì?  Ngoài chiếc xe máy mà các con vừa quan sát ra các con còn biết PTGT nào khác?  \*Nhóm 2: Quan sát xe đạp.  \*Nhóm 3: Quan sát ô tô  \* So sánh 3 PTGT: Xe máy, xe đạp, ô tô  - Giống nhau: Đều dung để chở hàng hóa và chở người.  - Khác nhau: Xe máy , xe đạp có 2 bánh. Ô tô có 4 bánh. Xe máy, ô tô chạy bằng động cơ, xe đạp chạy bằng sức người.  \* Mở rộng : Cô cho trẻ xem thêm một số hình ảnh về các loại xe khác: xe cần cẩu, xe lu,…  **C:**  **Ôn luyện**  **Trò chơi 1:** ai đoán giỏi  - Cô nói đặc điểm . Trẻ nói tên loại xe  - Cô nói tên loại trẻ nói đặc điểm  **TC 2:** Thi xem ai nhanh  Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi rồi cho trẻ chơi  **3. Kết thúc:** Cô khen ngợi ,động viên trẻ. |
| **Lưu ý** | .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm......** | ..................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Truyện: kiến con đi ô tô – Phạm Chi Mai**  **(Đa số trẻ chưa biết)** | **\*Kiến thức:**  **-**Trẻ nhớ tên chuyện,tên các nhân vật trong chuyện.  - Trẻ hiểu nội dung  câu chuyện  ***\*Kỹ năng***  - Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô một cách rõ ràng, mạch lạc.  - Phát triển khả năng cảm thụ văn học cho trẻ.  ***\*Thái độ***  - Trẻ hứng thú với hoạt động. | **\* Đồ dùng chủa trẻ**  - Tranh minh họa cho câu chuyện.  - pp phim hoạt hình  - Đĩa nhạc phục vụ cho tiết học  **\* Địa điểm**: Trẻ ngồi trên ghế trong lớp học | **1. Ổn định:**  Cô cho trẻ hát bài vận động bài:” Lái ô tô”, trò chuyện ,dẫn dắt trẻ vào bài.  2**. Phương pháp, hình thức tổ chức**  **a. HĐ1:**  **-** Cô kể lần 1 : Diễn cảm nét mặt ,cử chỉ, điệu bộ….  + Hỏi trẻ tên câu chuyện, tên các nhân vật trong chuyện.  - Cô kể lần 2: kết hợp với tranh minh họa.  **b. HĐ2**  **\* Đàm thoại và trích dẫn:**  - Kiến con đã đi đâu? Bằng phương tiện gì?  - Khi Kiến con lên xe thì trên xe đã có những ai?  - Chuyện gì xảy ra khi bác Gấu lên xe?  - Ai đã mời Bác Gấu ngồi?  - Còn Bác gấu đã phản ứng thế nào?  - Lúc đó Kiến Con đã làm gì?  - Khi ngồi trên vai bác gấu Kiến con đã làm gì?  \* Giải thích từ khó:” chật kín” có nghĩ là  trên xe rất đông người và rất chật không có chỗ ngồi nào cả.  à **Giáo dục**: Giáo dục trẻ về sự kính trọng người lớn tuổi khi tham gia các phương tiện giao thông công cộng.  **c**: **HĐ3:** Trình chiếu phim hoạt hình  **3. Kết thúc:** Cô nhận xét giờ học. |
| **Lưu ý** | ..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm......** | ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  **Dạy trẻ xác định phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới của đối tượng khác**  **( MT 39)** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đối tượng khác  ***\*Kỹ năng:***  - Trẻ có kỹ năng xác định phái phải, phía trái, phía trên, phía dưới của bản thân và của đối tượng khác  - Trẻ có kỹ năng định hướng trong không gian  ***\*Thái độ :***  -Trẻ ham học hỏi và tích cực hoạt động. | **\* Đồ dùng của cô:**  - Búp bê  - Mũ,hộp quà.  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Mỗi trẻ một búp bê giống cô.  -hộp quà, mũ, balo, giầy..  **\* Địa điểm**: Trẻ ngồi hàng ngang, trong lớp học. | **1.Ổn định tổ chức:**  Cho trẻ hát bài ” tay thơm, tay ngoan”.Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ 1: Ôn phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của bản thân**  Cho trẻ chơi trò chơi ” Giấu tay”  **b.HĐ 2 : Dạy trẻ xác định phía phải, phía trái của bản thân:**  Hôm naybạn búp bê đi sinh nhật, khi đi bạn có cầm theo một món quà và món quà được bạn búp bê giấu sau lưng  - Món quà ở đâu của bạn búp bê?  - Hỏi 3-4 trẻ  - Bạn búp bê để quà sau lưng được gọi là phía sau?( 3-4 trẻ nhắc lại)  - Đến nơi rồi bạn búp bê cầm hộp qua ra trước mặt để tặng. Vậy món quà ở đâu nào?( hỏi 3-4 trẻ)  - Món quà ở trước mặt của bạn búp bê nên được gọi là phái trước( 3-4 trẻ nhắc lại)  - Hôm nay đi sinh nhật trời rất là nắng nên bạn búp bê có đội mũ. Đầu bạn búp bê có gì ?(2-3 trẻ).  - Những gì ở trên đầu của bạn búp bê được gọi là phía trên.(3-4 trẻ)  - Các con nhìn xem hôm nay chân bạn búp bê có gì?(2-3 trẻ)  - Những gì dưới chân bạn búp bê được gọi là phái dưới( 3-4 trẻ)  **c.HĐ 3 : Luyện tập**  **\* TC:** ” Thi xem đội nào nhanh”  Cô chia lớp thành 4 đội chơi, mỗi đội sẽ lấy đồ dùng để phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới của bạn búp bê theo yêu cầu của cô.  - Thời gian 1 bản nhạc  - kết thúc đội nào làm đúng và được nhiều quà sẽ thắng  **3. Kết thúc:** Nhận xét và khen ngợi trẻ |
| **Lưu ý** | ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm.......** | .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  **Ghép hình tạo thành bức tranh**  **( tiết mẫu)** | **\*Kiến thức:**  - Trẻ biết tên gọi và đặc điểm các hình học  - Trẻ biết đặc điểm và tên gọi các PTGT  **\*Kỹ năng:**  - Trẻ biết chắp ghép thành hình có nghĩa  **-** Trẻ có kỹ năng sử dụng kéo và cầm kéo cắt giấy  - Trẻ có kỹ năng sắp xếp các đối tượng theo mẫu  **\*Thái độ:**  - Trẻ hứng thú với hoạt động.  - Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn. | \* Đồ dùng cô:  - Tranh mẫu của cô  - Đĩa nhạc phục vụ tiết học.  \* Đồ dùng trẻ:  - giấy màu,màu sáp, nước  - Vở thủ công  \* Địa điểm:  - Trẻ ngồi ghế, trong phòng học. | **1.Ổn định :**  Cô và trẻ hát bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu”, trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. Hoạt động 1: Quan sát tranh mẫu và đàm thoại:**  Cô treo tranh mẫu và cho trẻ nhận xét về những bức tranh đó.  - Cô cùng trẻ đàm thoại về bức tranh:  + Cô có bức tranh gì đây?  + Ai có nhận xét gì về bức tranh?  - Cô tạo ra bức tranh này bằng cách nào?  + Đoàn tàu được cô sử dụng bằng những hình gì?  + Các toa tàu được nối bằng hình gì?  + Đoàn tàu là PTGT gì?  - Tương tự các PTGT khác: ô tô, máy bay…  **b. Hoạt động 2:**  **\*** Thăm dò ý tưởng của trẻ.  - Con sẽ chắp ghép thành PTGT gì?  - Con sẽ dùng những hình gì để ghép thành ô tô?  - Để chiếc ô tô của con thêm đẹp con sẽ trang trí thêm gì?  - Tương tự với các PTGT khác  \*Trẻ thực hiện:  - Khi trẻ làm cô bao quát trẻ và hướng dẫn thêm những trẻ còn chậm.  - Khuyến khích động viên trẻ có thêm chi tiết sáng tạo  **c. Hoạt động 3:** **Nhận xét sản phẩm:** Cô cho trưng bày sản phẩm của trẻ, cho trẻ tự nhận xét sản phẩm của mình và sản phẩm của bạn  Cô nhận xét chung cả lớp, động viên khuyến khích trẻ.  **3. Kết thúc:**  Khen ngợi và động viên trẻ. |
| **Lưu ý** | ..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm......** | ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Thí nghiệm: Pháo hoa trong nước** | ***\*Kiến thức.***  Trẻ nhận biết được viên sủi, màu thực phẩm , dầu ăn.  - Cung cấp cho trẻ kiến thức về chất có thể tan và không tan trong nước.  - Trẻ biết được viên sủi dùng để uống, màu dùng để tô vẽ , dầu ăn dùng để rán các món ăn nhưng khi hòa những nguyên liệu đó vào nhau sẽ tạo ra màn pháo hoa rực rỡ  ***\*Kỹ năng***  Trẻ biết quy trình làm thí nghiệm, biết hoạt động theo nhóm , chơi hợp tác theo nhóm.  - Phát triển các kĩ năng vận động cho trẻ : Nhanh, khéo.  ***\*Thái độ***  - Trẻ hứng thú với hoạt động. | **\* Đồ dùng của cô:**  **-** Cốc, đĩa , màu thực phẩm, dầu ăn, khăn lau, khay.  - Xắc xô,  - nhạc theo chủ đề **.**  **\* Đồ dùng của trẻ:**  **-** Mỗi nhóm 3 hộp màu, dầu ăn, 5 cốc, 10 viên sủi, khăn lau .  **\* Địa điểm**:  - Sân cỏ nhân tạo | **1. Ổn định:**  Cho trẻ chơi trò chơi ‘ Tai ai tinh’  + Chúng mình vừa nghe tiếng gì nhỉ ?  + À đúng rồi tiếng pháo hoa đấy. Vậy bạn nào cho cô biết chúng mình thường thấy xem bắn pháo hoa vào dịp gì? ở đâu ? Khi pháo hoa được bắn lên trời những bông pháo hoa tỏa ra màu sắc như thế nào ?  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  **a. HĐ1: Giới thiệu thí nghiệm: Pháo hoa trong nước.**  **-** Các con nhìn xem trên bàn cô có những gì đây?  - Đây là cái gì? Viên sủi dùng để làm gì? Vì sao chúng mình phải uống viên sủi?  GD: Viên sủi là một dạng thực phẩm chức năng khi cơ thể mình ốm, nóng thì chúng mình uống những viên sủi này để cung cấp thêm vitamin C cho chúng mình  . Mỗi ngày chúng mình phải uống mấy ly?   * Còn đây là gì? Màu dùng để làm gì? * Cô còn có gì đây? Dầu dùng để làm gì?   Mỗi một loại đều có công dụng và cách sử dụng khác nhau, nếu như trộn những nguyên liệu này vào với nhau chúng mình có biết điều gì sẽ xảy ra không?  -Muốn biết điều gì xảy ra chúng mình cùng quan sát cô làm thí nghiệm pháo hoa trong nước nhé!  + Bước 1: cho 1 ít nước vào cốc thủy tinh  + Bước 2: Đổ dầu ăn vào cốc( Lượng dầu ăn nhiều hơn lượng nước)  + Bước 3: Nhỏ màu vào cốc  + Bước 4: Cho viên sủi vào cốc  + Bước 5: Quan sát điều kì diệu sẽ xảy ra .Những giọi màu sẽ nhảy lên trong dầu giống như pháo hoa.Vì thế cô gọi là : Pháo hoa trong nước  Mời trẻ đi lấy đồ và về bàn làm thí nghiệm  **b. HĐ2: Trẻ làm thí nghiệm.**  - Khi trẻ làm cô quan sát , hướng dẫn và hỏi trẻ kết quả trẻ làm được.  **3. Kết thúc:**  - Cô nhận xét, khen trẻ và cho trẻ cất đồ dùng đồ chơi cùng cô**.** |
| **Lưu ý** | .....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**… | ................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Thể dục**  **VĐCB: Đi trên ghế băng bước qua chướng ngại vật** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết cách đi trên ghế băng bước qua chướng ngại vật  - Có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các giác quan khi thực hiện vận động  ***\*Kỹ năng:***  - Phát triển tố chất khéo cho trẻ  - Trẻ có kỹ năng định hướng trong không gian để đi trên ghế băng bước qua chướng ngại vật  - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi  ***\*Thái độ :***  Trẻ hứng thú và tích cực hoạt động | **\* Đồ dùng của cô:**  \*Đồ dùng cô  - Sắc xô  - Băng nhạc sử dụng trong trong tiết học.  -2 ngôi nhà làm đích.  **\* Đồ dùng của trẻ**  - Dây kéo  **\* Địa điểm:**  - Ngoài sân khấu | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ hát bài ” Nhà của tôi”trò truyện dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a.Khởi động**  - Cho trẻ đi các kiểu chân về đội hình 4 hàng dọc  **\*BTPTC**:  - Tay: 2 tay đư­a ra tr­ước, lên cao(2lx8n)  - Bụng: Ngồi duỗi chân cúi gập ngư­ời (2lx8n)  - Chân: Một chân đ­ưa ra trư­ớc khuỵu gối(3lx8n)  - Bật : tại chỗ (2lx8n)  **\* VĐCB: Đi trên ghế băng bước qua chướng ngại vật**  - Cô giới thiệu tên vận động  - Làm mẫu lần 1 không giải thích  - Lần 2 giải thích: Ở TTCB: cô đứng ở một đầu ghế , bước một chân lên ghế, chân kia thu lên theo, hai tay chống hông hoặc dang ngang giữ thăng bằng rồi bước chân đi , khi đén vật cản cô bước chân qua vật cản cô cứ đi như vậy đến đầug ghế kia cô dừng lại và bật xuống đất.  -Lần 3: Cô gọi 1 trẻ lên làm mẫu cùng cô  - Cô cho lần lượt từng trẻ lên làm, khi trẻ thực hiện cô quan sát và sửa sai cho trẻ  - Lần 2: Cô cho trẻ thi đua 2 đội  - Củng cố: cho trẻ nhắc lại tên vận động và gọi 1 nhóm trẻ lên làm.  **\*Hồi tĩnh :** Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sàn tập.  **3. Kết thúc:** Nhận xét, tuyên dư­ơng trẻ |
| **Lưu ý** | ..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm....** | ....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Hoạt dộng trải nghiệm**  **Làm giá đỗ** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết giá đỗ được làm từ hạt đỗ xanh  - Trẻ biết giá đỗ có thể chế biến được nhiều món ăn bổ dưỡng.  ***\*Kỹ năng:***  - Trẻ có kỹ năng khéo léo khi dùng thìa súc những hạt đỗ đã được ngâm cho vào chai.  - Trẻ biết nhúng chai đỗ nhẹn nhàng vào chậu nước để cho đỗ uống nước, không làm nước bị bắn ra ngoài  ***\*Thái độ :***  - Trẻ tích cực và hứng thú với hoạt động | **\* Đồ dùng của cô:**  - Đỗ xanh đã ngâm nước 6-8 tiếng, để ráo nước.  - Chai nhựa 1,5l đã rửa sạch để khô và có đục lỗ nhỏ xung quanh chai.  - Bát, thìa, khay,chậu đựng nước  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Đồ dùng giống của cô  - Bàn ôsin  **\* Địa điểm:**  -Trong lớp học | **1.Ổn định tổ chức:**  -Cô cho trẻ xem video quá trình phát triển của cây đỗ.  - Đàm thoại dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a.HĐ 1: Quan sát cô làm mẫu**  - Cô chuẩn bị sẵn một khay có 1vỏ chai 1,5l,bát đỗ, thìa, chậu nước.  + Cô mở nút chai, dùng thìa súc đỗ đổ vào trong chai . Súc nhẹ nhàng dổ đến khi nào đỗ tới ngấn vạch trên thân chai, sau đó xoáy nắp lại.  + Cô đặt ngang chai nhẹ nhàng nhúng chai chìm trong chậu nước để nước vào bên trong chai sau đó nhẹ nhàng nhấc lên để nước chảy hết xuống chậu nước rồi xếp lên giá inox chùm khăn tối màu để chỗ không có ánh sáng.  + Để giá đỗ lên nhanh, mỗi ngày cô sẽ cho giá đỗ uongs nước hai lần vào buổi sáng và chiều.  **b.HĐ 2: Trẻ thực hiện**  - Cô chia trẻ về các bàn. Bạn bàn trưởng đi lấy đồ dùng cho bàn mình. Cô gọi từng bàn đi lấy chai để bắt đầu làm giá đỗ.  - Trong khi trẻ thực hiên, giáo viên quan sát , hướng dẫn những bạn còn chậm, chưa khéo súc đỗ vào chai. Nhắc nhở trẻ làm nhẹ nhàng, không được lắc hay xóc mạnh.  - Sau khi trẻ cho đỗ vào chai xong thì cho trẻ trong từng bàn cho đỗ uống nước và giáo viên giúp trẻ xếp gọn các chai giá đỗ lên giá.  .  **3. Kết thúc:**  - Giáo viên nhận xét tuyên dương trẻ làm tốt trong buổi trỉa nghiệm làm giá đỗ .  - Chuyển hoạt động . |
| **Lưu ý** | ..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |
| **Chỉnh sửa năm**…... | .............................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .............................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **GDAN**  **VĐTN : Em đi qua ngã tư đường phố**  **( Hoàng Văn Yến)**  **Nghe hát: đèn đỏ, đèn xanh( Lương Bằng Vinh)**  **TCAN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả.  - Trẻ cảm nhận được giai điệu vui tươi của bài hát.  ***\*Kỹ năng:***  - Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc và tai nghe nhạc cho trẻ.  - Trẻ hát rõ lời, đúng giai điệu.  - Trẻ có kỹ năng vận động theo tiết tấu chậm.  - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi  ***\*Thái độ :***  - Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động trên lớp.  - Trẻ mạnh dạn, tự tin thể hiện bản thân. | **\* Đồ dùng của cô:**  - Đĩa có bài hát : “ Em đi qua ngã tư đường phố”, “ Đèn đỏ đèn xanh”....  - Đàn, sắc xô  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Xắc xô, các dụng cụ âm nhạc: đàn, phách, soong loan...  **\* Địa điểm :** Trong lớp, trẻ ngồi ghế hình chữ U | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cho trẻ đọc bài thơ “ Đèn giao thông”. Dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ1: Dạy vận động múa minh họa “Em đi qua ngã tư đường phố”**  \* Cô cho trẻ nghe giai điệu của bài hát, hỏi trẻ tên bài hát  - Cho trẻ hát lại 1 lần  - Hỏi trẻ để bài hát hay hơn con sẽ làm gì?  - Cho trẻ hát và vận động theo ý thích  \* Cô vận động mẫu  - Cô phân tích cho trẻ hiểu từng động tác theo lời bài hát  \* Trẻ thực hiện:  - Cô cho cả lớp vận động 3-4 lân  - Cô mời tổ, nhóm, cá nhân  ( Trong khi trẻ múa cô quan sát sửa sai cho trẻ)  **b.HĐ 2 Nghe hát: Đèn xanh đèn đỏ đèn vàng**  Cô giới thiệu tên bài hát, hát cho trẻ nghe 1 lần  - Cô giới thiệu nội dung bài hát để trẻ hiểu  - lần 2: Cô cho trẻ nghe trên băng đĩa  **c.HĐ 3 Trò chơi:” Ai nhanh nhất”**  Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi, tỏ chức cho trẻ chơi 3-4 lần  **3. Kết thúc:**  Cô nhận xét buổi học, động viên trẻ . |
| **Lưu ý** | ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm.....** | ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT:**  **Dạy trẻ đo độ dài của một vật bằng một đơn vị đo** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết cách đo chiều dài các vật khác nhau bằng một thước đo  - Nhận biết kết quả đo  ***\*Kỹ năng :***  - Phát triển khả năng quan sát ,ghi nhớ cho trẻ.  - Trẻ có kỹ năng sử dụng thước để đo  - Trẻ có kỹ năng đếm để tổng hợp kết quả đo  ***\*Thái độ***  - Trẻ hứng thú với giờ học và tích cực hoạt động  - Cất đồ dùng đúng nơi quy định | **\* Đồ dùng của cô:**  Đồ dùng cho cô to hơn của trẻ và gắn được lên bảng  Đĩa nhạc phục vụ tiết học  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Mỗi trẻ một thước đo  - Mỗi trẻ 1 băng giấy.  - Bảng kết quả đo.  .**\* Địa điểm:**  - Trẻ ngồi đội hình chữ U | **1:Ổn định tổ chức**  Cô và trẻ hát:” Em tập lái ô tô” . Trò chuyện và dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp , hình thức tổ chức:**  **a.HĐ 1: Ôn độ dài của 2 đối tượng**  Cho trẻ chơi trò chơi: Cùng đoán xem  Cô có các băng giấy trên bảng 1 đầu được che lại, cho trẻ đoán xem băng giấy nào dài hơn?Vì sao?Cho trẻ nhắc lại cách đo.  **b.HĐ 2:Dạy trẻ đo độ dài của 1 vật bằng 1 đơn vị đo.**  - Muốn biết băng giấy nào dài hơn ta phải đo.Cô lấy 1 cái thước đo từng băng giấy.  Cách đo: Các con đặt một đầu thước đo trùng khít với 1 đầu vật cần đo.  Mỗi lần đặt thước các con dùng phấn vạch đến cuối thước sau đó nhấc thước lên đặt một đầu vào đúng vạch phấn rồi tiếp tục đo cho đến hết.Cuối cùng các con đếm các đoạn trên bìa giấy để xem vật đó dài bao nhiêu lần thước đo .Đó chính là kết quả đo.  - Cho trẻ đo băng giấy bằng thước đo của trẻ  - Cô cho trẻ nêu kết quả đo .Dạy trẻ cách tổng hợp kết quả đo “ Băng giấy của con dai…bằng… thước đo  - Trẻ đưa ra nhận xét về kết quả đo sau khi đo.  => Với một thước đo được nhiều loại đồ vật khác nhau và mỗi đồ vật có kích thước khác nhau sẽ cho kết quả khác nhau.  **c.HĐ 3 : Luyện tập- củng cố :**  Cô chia trẻ làm 5 nhóm đo các đồ vật xung quanh lớp mà cô đã chuẩn bị sau đó điền kết quả vào bảng.Cô tổng hợp kết quả đo của 5 đội và cho trẻ so sánh nêu nhận xét về các kết quả đó.  **3) Kết thúc :** Cô nhận xét giờ học. Động viên khen ngợi |
| **Lưu ý** | ...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm.....** | .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  **Tô nét và tô màu bức tranh**  **(Tiết mẫu)** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết tô bút theo nét chấm mờ và phối họp màu sắc cho bức tranh sinh động.  - Trẻ biết gọi tên và nói được ý tưởng bức tranh của mình  ***\*Kỹ năng:***  **-** Trẻ có kĩ năng cầm bút và tô màu.  - Trẻ biết kết hợp các màu sắc  - Phát triển kĩ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định.  ***\*Thái độ:***  - Trẻ hứng thú với hoạt động.  - Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn. | **\* Đồ dùng của cô:**  - Sản phẩm mẫu  - Đĩa nhạc phục vụ tiết học.  **\* Đồ dung của trẻ:**  - Giấy thủ công.  - bút sáp, màu nước, hạt óng ánh  - giá trưng bày sản phẩm  **\*Địa điểm :**  Trẻ ngồi bàn ghế trong lớp học | **1.Ổn định :**  Cô và trẻ đọc thơ “Thuyền giấy ”, trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  **a.HĐ 1 Quan sát và đàm thoại tranh mẫu**  Cô treo sản phẩm mẫu và cho trẻ nhận xét về những bức tranh đó.  **b. HĐ 2 Cô làm mẫu:** Vừa làm cô vừa hỏi và giảng giải cho trẻ hiểu.:  - Để bức tranh đẹp hơn thì các con sẽ làm như thế nào?  - Cô hướng dẫn trẻ cầm bút và tô các nét?( cô làm mẫu)  - Sauk hi tô các nét xong thì sẽ tô màu sắc cho bức tranh  \*Trẻ thực hiện:  - Khi trẻ làm cô bao quát trẻ và hướng dẫn thêm những trẻ còn chậm.  - Khuyến khích động viên trẻ có thêm chi tiết sáng tạo  **c. HĐ 3:Nhận xét sản phẩm:**  Cô cho trưng bày sản phẩm của trẻ, cho trẻ tự nhận xét sản phẩm của mình và sản phẩm của bạn.  - Con thích bài nào nhất? Vì sao?  Cô nhận xét chung cả lớp, động viên khuyến khích trẻ.  **3. Kết thúc:** Khen ngợi và động viên trẻ. |
| **Lưu ý** | ..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm.....** | ....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Rèn kỹ năng**  **Dạy trẻ kỹ năng nhận biết khi bị ốm** | **\*Kiến thức:**  - Trẻ biết một số biểu hiện khi ốm như (mệt mỏi, chán ăn, ho, hắt hơi, sổ mũi, nhứcđầu..), nguyên nhân khiến trẻ bị ốm (Ra nắng không đội mũ, nón, đi dầm mưa, vìthời tiết, VS cá nhân chưa sạch sẽ….) và một số cách phòng tránh (Mặc trang phụcphù hợp với thời tiết, đội mũ nón, mang áo mưa khi trời mưa, trời nắng…)  - Trẻ biết cách giữ gìn bảo vệ cơ thể  **\*Kỹ năng:**  Luyện cho trẻ có khả năng quan sát, phán đoán, suy luận trong giờ học, khả năng ghi nhớ có chủ định, kỹ năng tự phục vụ bản thân. Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ vàtự tin khi tham gia hoạt động  - Trẻ nhận biết được những hành động đúng, sai.  - Trẻ có kỹ năng chơi hoạt động theo nhóm  **\*Thái độ:**  -Trẻ yêu quý bản thân, có ý thức bảo vệ, giữ gìn để cơ thể không bị ốm.  - Trẻ tích cực hứng thú tham gia hoạt động. | **\* Đồ dùng cô:**  - Máy tính, máy chiếu, loa.  - Video phim có nội dung về “Mèo con TiMi bị ốm”; Video cách phòng tránh bảovệ cơ thể.  - Bài hát: Sức khẻ là vàng, Bé khỏe bé ngoan, thật đáng chê…  - Lô tô hành động đúng- sai- Mặt mếu, mặt cười, bút dạ  - Ô, mũ, áo mưa, ủng.  - Trang phục cô và trẻ gọn gàng | **1.Ổn định :**  Cô và trẻ hát bài “ Sức khỏe là vàng”, trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. Hoạt động 1: Đàm thoại, cung cấp kiến thức cho trẻ:**  Cô cho trẻ xem video Ngày ốm của Mèo con Timi  - Đàm thoại:  + Chuẩn bị đi chơi công viên Bảo tàng thì bạn Mèo con bị thế nào? (Hắt xì)  + Bạn Mèo còn có biểu hiện gì nữa? (Đỏ mũi, đỏ má, xụt xịt mũi)  + Khi có biểu hiện như vậy bạn Mèo con được bốmẹ đưa đến đâu?  + Sau khi khám cho bạn Mèo bác sỹ đã kết luận ra sao?  + Các con đã bị ốm bao giờ chưa?  + Khi bị ốm con cảm thấy trong người như thế nào?  => Khái quát: Các con ạ! Khi chúng mình có những biểu hiện như mệt mỏi, ho, hắt xì, sốt, đau rát cổ họng lúc này cơ thể của chúng mình đã bị ốm rồi đấy. Khi có những biểu hiện như vậy các con cần phải nói với bố mẹ để bố mẹ đưa chúng mình đi khám và uống thuốc kịp thời nhé  **\* Nguyên nhân khi cơ thể bị ốm**  - Vừa rồi các con đã được nhận biết các biểu hiện khi bị ốm đấy.  + Những nguyên nhân nào khiến chúng ta bị ốm?  + Ngoài đi dưới trời nắng và không đội mũ thì còn nguyên nhân gì khiến chúng mình bị ốm nữa không?  => Khái quát: Có rất nhiều nguyên nhân khiến chúng mình bị ốm như: Khi thời tiết thay đổi đột ngột mà cơ thể chưa thích nghi được, hay khi chúng mình đi dưới trời nắng không đội mũ, đi dưới trời mưa không che ô, mặc áo mưa, hoặc trang phục không phù hợp với thời tiết, không biết giữ gìn vệ sinh thân thể, ăn uống chưa hợp vệ sinh cũng dẫn đến cơ thể của chúng mình bị ốm đấy.  **\* Cách phòng tránh:**  - Vậy chúng mình cần làm gì để cơ thể luôn được khỏe mạnh, không bị ốm?  => Khái quát: để cơ thể luôn khỏe mạnh, không bị ốm thì hàng ngày các con phải biết chăm sóc cơ thể bằng cách ăn uống đủ chất, vệ sinh cá nhân hằng ngày, ngoài ra các con phải biết bảo vệ cơ thể bằng cách đội mũ, mặc quần áo phù hợp với thời tiết nhé  **b. Hoạt động 2: Trò chơi củng cố “ Chung sức”**  **-** Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi.  **-** Cô cho trẻ kiểm tra kết quả, động viên, khuyến khích trẻ.  **3. Kết thúc:**  Cô nhận xét chung cả lớp, khen ngợi và động viên trẻ. |
| **Lưu ý** | ..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm......** | ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Thể dục**  **VĐCB: Chay liên tục theo hướng thẳng và ném bóng vào rổ**  **TCVĐ: Thuyền về bến** | ***\*Kiến thức***  - Trẻ thực hiện đúng các động tác.  - Biết phối hợp các giác quan khi thực hiện vận động.  ***\*Kỹ năng:***  **-** Trẻ có kỹ năng định hướng trong không gian  - Phát triển tố chất nhanh và khỏe cho trẻ  ***\*Thái độ***  - Trẻ hứng thú và tích cực hoạt động | **\*Đồ dùng của cô**  - Sắc xô  - Băng nhạc sử dụng trong tiết học.  - Vạch xuất phát vả vạch đích cách nhau 15m.  - Đích ngang  **\*Địa điểm**  Sân tập sạch sẽ, an toàn với trẻ  Trang phục cô và trẻ gọn gàng | **1. Ổn định tổ chức**  Cho trẻ đọc bài thơ:” Tiếng động quanh em” trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  **a.Khởi động:**  Cho trẻ khởi động theo đội hình vòng tròn, kết hợp các kiểu đi rồi về hàng tập  **b. Trọng động:**  **\* BTPTC :**tập theo hiệu lệnh của cô.  - Tay: Tay đưa sang ngang và lên cao ( 2lần x 8 nhịp )  - Lưng – bụng: Hai tay lên cao, gập bụng, tay chạm mũi bàn chân ( 2 lần x 8 nhịp )  - Chân: Tay chống hông, chân bước lên trước khuỵu gối (3 lần x 8 nhịp)  - Bật: Bật chân trước, chân sau (2 lần x 8nhịp)  **\* VĐCB : Chay liên tục theo hướng thẳng**  Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng dọc quay mặt vào nhau.  - Cô tập mẫu lần 1 không giải thích.  - Cô tập mẫu lần 2 kết hợp giảng giải nội dung để trẻ hiểu: Ở TTCB đứng ở trước vạch mức, khi nghe hiệu lệnh mắt nhìn thẳng chạy chân và đầu hướng về phía trước phối hợp nhịp nhàng giữa tay và chân chạy nhanh đến đích và ném bóng vào rổ  Gọi 1,2 trẻ khá lên làm cùng cô. Cô nhấn mạnh vào các động tác kỹ thuật và chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cho trẻ tập lần lượt 2,3 lần.  **\* TCVĐ:**  Cô nói cách chơi, tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.  **c. Hồi tĩnh:**  Cho trẻ vận động nhẹ nhàng theo lời bài hát “lái máy bay”  **3. Kết thúc:**  Cô khen ngợi và động viên trẻ |
| **Lưu ý** | ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm.......** | .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Khám phá**  Tết Hàn Thực | ***\* Kiến thức***  - Trẻ biết ý nghĩa của ngày tết Hàn thực.  - Trẻ biết ngày tết hàn thực có bánh trôi, bánh chay  ***\* Kỹ năng***  - Phát triển ở trẻ kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích  - Rèn kỹ năng nói đủ câu ,rõ ràng,mạch lạc cho trẻ.  - Trẻ có kỹ năng nặn bánh trôi, bánh chay  ***\* Thái độ***  - Trẻ hứng thú với giờ học. | **\*Đồ dùng của cô:**  - Video về ngày tết Hàn thực  - Nguyên liệu để làm bánh trôi,bánh chay.  **\* Đồ dùng của trẻ**:  - Trang phục gọn gàng.  **\* Địa điểm :**  Trẻ ngồi trong lớp học | **1.Ổn định tổ chức:**  Trẻ đọc bài thơ: “ Bánh trôi nước”. Trò chuyện và dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a.HĐ 1:Khám phá**  - Cho trẻ xem video về ngày tết Hàn thực  + Tết Hàn thực diễn ra vào ngày nào trong năm?  + Vào ngày này mọi người thường làm gì?  + Tết Hàn thực các gia đình thường làm bánh gì?  + Để làm được bánh trôi bánh chay cần những nguyên liệu gì?  **b. HĐ 2:** **Trải nghiệm**  **\***Cô làm mẫu và phân tích  - Các con đã làm bánh trôi, bánh chay bao giờ chưa?  - Để rõ hơn về cách làm bánh trôi, bánh chay các con hãy nhìn cô thực hiện nhé.  - Để làm được bánh trôi đầu tiên cô nhào bột cho dẻo, sau đó cô chia bột thành những phần nhỏ, rồi từ những phần bột này cô dàn bột mỏng sau đó cho đường viên vào giữa làm nhân bánh, rồi gắn dính kín viên đường, sau đó xoay tròn là cô đã làm thành viên bánh trôi.  + Với bánh chay cô cũng nhào bột cho dẻo, sau đó cô chia bột thành những phần to hơn so với bánh trôi, rồi từ những phần bột này cô xoay tròn, ấn dẹt là thành chiếc bánh chay rồi.  \* Trẻ thực hiện.  Cô mời trẻ nhẹ nhàng về nhóm về thực hiện nặn bánh.  - Trong khi trẻ nặn bánh cô giúp trẻ chia bột, hoặc hướng dẫn những trẻ nặn còn lúng túng.  - Trong khi làm bánh nhóm nào làm được bánh, sẽ đem bánh lên để luộc bánh.  - Cô cùng trẻ vớt bánh chín từ chậu nước lạnh ra đĩa và thưởng thức  **3. Kết thúc:**  Cô nhận xét giờ học khen ngợi ,động viên trẻ |
| **Lưu ý** | ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm......** | ...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .............................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Trò chuyện sáng**  **Thông điệp:“ Chúng mình cùng giao lưu làm thí nghiệm: Trứng chìm, trứng nổi nhé cùng các bạn**  **lớp B4 nhé”** | ***\*Kiến thức***  - Trẻ biết một số cách chào để thể hiện cảm xúc của mình với bạn.  - Trẻ biết yêu quý và thể hiện tình cảm với bạn bè và mọi người xung quanh.  - Trẻ biết chia sẻ và đoàn kết với bạn bè.  ***\*Kỹ năng***  - Phát triển khả năng tư duy, ghi nhớ có chủ đích.  - Phát triển kỹ năng giao tiếp giúp trẻ mạnh dạn tự tin.  - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, mở rộng vốn từ cho trẻ.  ***\* Thái độ***  - Trẻ có thái độ vui vẻ thoái mái trong mọi hoạt động.  - Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động | **\*Đồ dùng của cô**:  - Nhạc bài hát: nhạc Mon  - Bóng  - Bảng thông điệp sáng. | **1. Ổn đinh tổ chức:**  - Cô bật nhạc nhẹ nhàng, cho trẻ đi vào đội hình vòng tròn, kết thúc bản nhạc cô cho trẻ ngồi xuống và trò chuyện.  **2: Cách tiến hành**  **a. Phần 1: Chào hỏi**  - Cô hỏi trẻ ý tưởng về cách chào để thể hiện tình cảm với bạn.  - Cô cho trẻ lần lượt chào nhau cho đến hết.  **b: Phần 2: Chia sẻ.**  **-** Cô có một hộp quà rất đẹp không biết bên trong có gì nhỉ?  - Cô mời một bạn lên mở hộp quà.  - Cô đọc chủ đề chia sẻ cho cả lớp: “ Bé đến trường bằng PTGT nào ”.  - Cô cho trẻ chia sẻ bằng cách lăn bóng ( bóng lăn đến bạn nào bạn đó được quyền chia sẻ )  - Giáo dục trẻ khi tham gia giao thông phải tuân thủ tín hiệu đèn giao thông, không đùa nghịch trên xe, đi đúng làn đường...  **c. Phần 3: Hoạt động nhóm.**  **-**Cô cho trẻ đứng lên và vận động theo nhạc bài: “ An toàn giao thông”  **d. Phần 4: Thông điệp sáng.**  **-**Cô lấy bảng thông điệp sáng và đọc cho cả lớp cùng nghe và cho cả lớp cùng nhắc lại.  - Chuyển sang hoạt động giao lưu |
| **Lưu ý** | ......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm.....** | ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................ | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  **Phân loại đối tượng theo một dấu hiệu** | **\**Kiễn thức***  - Trẻ biết phân nhóm đồ chơi theo dấu hiệu chung  **\**Kỹ năng****:*  - Trẻ có kỹ năng quan sát ,so sánh.  - Trẻ có kỹ năng sử dụng đúng các từ ngữ toán học để rút ra kết luận sau khi phân loại.  - Rèn kĩ năng chú ý và ghi nhớ có chủ định  - Rèn kỹ năng chơi các trò chơi  **\**Thái độ***  -Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động. | **\* Đồ dùng của Cô:**   - Đồ dùng cho cô to hơn của trẻ và gắn được lên bảng  - Que chỉ,một số đồ chơi để quanh lớp.  - Đĩa nhạc phục vụ tiết học  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Mỗi trẻ một rổ đồ dùng trong đó có để một số PTGT  - một số đồ chơi để quanh  **\* Địa điểm :**  - Trẻ ngồi đội hình chữ U | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ cùng hát bài “ em đi qua ngã tư đường phố”. trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a.Hoạt động 1**:  **Phân loại đối tượng theo 1 dấu hiệu**  - Cho trẻ lấy rổ đồ dùng xem trong rổ có gì?  - Con hãy kể tên các PTGT mà con có  - Các con hãy phân loại đồ chơi trong rổ của mình thành 2 nhóm  + Một nhóm có các PTGT đường bộ và một nhóm là các PTGT không đi ở đường bộ  - Cô cùng làm với trẻ ,sau đó cô kiểm tra kết quả của trẻ  - Cô hỏi trẻ: nhóm này của con là nhóm gì?  ( Chú ý đến kết luận của trẻ : “ toàn là PTGT đường bộ” )....  - Cho trẻ phân thành 2 nhóm theo đặc điểm: Xe thô sơ và xe chạy bằng động cơ  - Cho trẻ phân theo nhóm theo ý thích  + một nhóm là xe có 2 bánh  + nhóm còn lại không phải xe 2 bánh  - Hỏi nhiều trẻ về cách phân nhóm  **b. Hoạt động 2: : Luyện tập- củng cố :**  - TC1: Cô chia lớp thành 5 nhóm. Trẻ quan sát và gạch đi phương tiện giao thông không cùng nhóm với các phương tiện giao thông còn lại ở mỗi ô.  -TC2: Ai nhanh hơn  Cô chia làm 2 nhóm chơi. Nhiệm vụ của các nhóm là tìm các PTGT theo yêu câu và gắn lên bảng( ví dụ: đôi 1 tìm các PTGT chạy bằng động cơ,đội 2 tìm các PTGT không chạy bằng động cơ).Kết thúc đội nào tìm đúng và nhanh đội đó chiến thắng.Thời gian chơi là một bản nhạc.  **3. Kết thúc :**  - Cô nhận xét giờ học. Động viên khen ngợị trẻ. |
| **Lưu ý** | ....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  **Vẽ máy bay**  **( Tiết mẫu)** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết tên gọi và đặc điểm các bộ phận của máy bay.  - Trẻ hiểu được tính năng và công dụng của máy bay  ***\*Kỹ năng:***  **-** Trẻ có kĩ năng dán và phết hồ.  - Phát triển khả năng cảm thụ cái đẹp ở trẻ. - - - Trẻ biết trình bày bố cục và phối hợp màu sắc hài hòa  - Phát triển kĩ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định.  ***\*Thái độ :***  - Trẻ hứng thú với hoạt động.  - Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn | **\* Đồ dùng cô:**  - Tranh mẫu của cô  - Giá trưng bày sản phẩm.  - Đĩa nhạc phục vụ tiết học.  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Vở thủ công.  - Giấy màu , hồ dán , khăn lau  **\* Địa điểm:**  - Trẻ ngồi bàn học, trong lớp. | **1.Ổn định tổ chức:**  - Trẻ hát và vận động bài hát: “ Em ngồi lái máy bay”,cô và trẻ trò chuyện về nội dung bài hát và dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. Hoạt động 1\* Quan sát tranh mẫu:**  Cô treo tranh mẫu và cho trẻ nhận xét về những bức tranh đó.  - Cô có bức tranh gì?  - Con thấy chiếc máy bay như thế nào?  - Máy bay có các bộ phận nào?  - Phần đầu của máy bay cô vẽ như thế nào?  - Phần thân cô dùng những nét gì?  - Phần đuôi máy bay giống hình gì?  - Cô đã sử dụng nguyên liệu nào  - Chiếc máy bây cô bổ sung thêm nguyên liệu gì?  **b. Hoạt động 2:Cô làm mẫu:** Vừa làm cô vừa hỏi và giảng giải cho trẻ hiểu.:  - Đầu tiên cô vẽ phần đầu cho chiếc máy bay bằng nét cong tròn khép kín  -Tiếp đến là phần thân bằng hai nét thẳng nằm ngang  - Một hình tam giác bé đượccô vẽ làm phần đươi  - Cuối cùng cô vẽ 1 ô cửa sổ to cho phi công và 2 ô cửa sổ cho hành khách bằng hình vuông  \* Trẻ thực hiện:  - Cô quan sát và gợi ý để trẻ tạo ra những sản phẩm đẹp.  - Cô giúp đỡ những trẻ yếu để trẻ hoàn thành được bài vẽ của mình.  **c. Hoạt động 3:Trưng bày sản phẩm:**  - Trẻ nhận xét sản phẩm của bạn.  - Con thích vở nào nhất? Vì sao?  - Cô nhận xét chung- động viên và khuyến khích trẻ trong những giờ học sau.  **3. Kết thúc:**  Cô khen ngợi ,động viên trẻ. |
| **Lưu ý** | ....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Thí nghiệm:**  **Hạt gạo nhảy múa** | ***\*Kiến thức:***  **-** Trẻ biết tên thí nghiệm “ Hạt gạo nhảy múa”  - Trẻ biết được phản ứng của dấm gạo và baking soda: phản ứng sủi bọt tạo bọt khí.  ***\*Kỹ năng:***  - Trẻ có kỹ năng quan sát, phán đoán, nói ra kết quả  - Trẻ biết phối hợp chơi theo nhóm.  ***\*Thái độ:***  *-* Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn  - Trẻ chơi đoàn kết với các bạn | **\* Đồ dùng cô và trẻ:**  - Mỗi nhóm 1 chai dấm, 1 chai đựng nước; bakinh soda, gạo nếp cẩm, cốc, thìa. **\* Địa điểm:**  -Trẻ ngồi ngoài sân cỏ.  - Trang phục gọn gàng | **1. Ổn địnhtổ chức:**  - Cho trẻ chơi trò chơi: “ Tập tầm vông”  - Cô và các con vừa chơi trò chơi gì?  - Đôi bàn tay của chúng mình có thể làm những gì?  - Trò chuyện và dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ 1: Giới thiệu, hướng dẫn thí nghiệm**  Cô giới thiệu tên thí nghiệm: “Hạt gạo nhảy múa”  - Cô giới thiệu các nguyên liệu cần có trong thí nghiệm: chai nước, dấm gạo, bakinh soda, gạo nếp cẩm.  - Cô thực hiện mẫu: Cô làm chậm từng công đoạn một cho trẻ quan sát:  + Bước 1: Đổ một ít nước vào ly thủy tinh  + Bước 2: Cho một thìa baking soda vào ly nước và khuấy đều  + Bước 3: Cho một ít gạo vào hỗn hợp nước. Cho trẻ đoán xem chuyện gì sẽ xảy ra?  + Bước 4: Thêm 1 thìa giấm vào nước.  - Khi cô cho gạo vào thì điều gì xảy ra?  - Vì sao những hạt gạo của chúng ta lại nhảy múa?  => Cô chốt lại: Baking soda chứa các thành phần tẩy rửa ,kết hợp với giấm có tính axit mạnh sẽ tạo ra phản ứng có ga (sủi bọt khí). Các khi này sủi lên trong nước sẽ làm các hoạt gạo đang ở đáy cốc được đẩy lên. Đó chính là hiện tượng những hạt gạo nhảy múa.  **b. HĐ2: Trẻ làm thí nghiệm.**  Mời trẻ đi lấy đồ và về bàn làm thí nghiệm  - Khi trẻ làm cô quan sát , hướng dẫn và hỏi trẻ kết quả trẻ làm được.  **3. Kết thúc:**  - Cô nhận xét, khen trẻ và cho trẻ cất đồ dùng đồ cùng cô**.** |
| **Lưu ý** | ......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm.....** | ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................ | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  **Phân loại đối tượng theo một dấu hiệu** | **\**Kỹ năng*** :  - Trẻ biết phân nhóm đồ chơi theo dấu hiệu chung  **\**Kỹ năng*** *:*  - Trẻ có kỹ năng quan sát ,so sánh.  - Trẻ có kỹ năng sử dụng đúng các từ ngữ toán học để rút ra kết luận sau khi phân loại.  - Rèn kĩ năng chú ý và ghi nhớ có chủ định  - Rèn kỹ năng chơi các trò chơi  **\**Thái độ***  -Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động | **\* Đồ dùng của Cô:**  - Đồ dùng cho cô to hơn của trẻ và gắn được lên bảng  - Que chỉ,một số đồ chơi để quanh lớp.  - Đĩa nhạc phục vụ tiết học  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Mỗi trẻ một rổ đồ dùng trong đó có để một số PTGT  - một số đồ chơi để quanh  **\* Địa điểm :**  - Trẻ ngồi đội hình chữ U | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ cùng hát bài “ em đi qua ngã tư đường phố”. trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a.Hoạt động 1**:  **Phân loại đối tượng theo 1 dấu hiệu**  - Cho trẻ lấy rổ đồ dùng xem trong rổ có gì?  - Con hãy kể tên các PTGT mà con có  - Các con hãy phân loại đồ chơi trong rổ của mình thành 2 nhóm  + Một nhóm có các PTGT đường bộ và một nhóm là các PTGT không đi ở đường bộ  - Cô cùng làm với trẻ ,sau đó cô kiểm tra kết quả của trẻ  - Cô hỏi trẻ: nhóm này của con là nhóm gì?  ( Chú ý đến kết luận của trẻ : “ toàn là PTGT đường bộ” )....  - Cho trẻ phân thành 2 nhóm theo đặc điểm: Xe thô sơ và xe chạy bằng động cơ  - Cho trẻ phân theo nhóm theo ý thích  + một nhóm là xe có 2 bánh  + nhóm còn lại không phải xe 2 bánh  - Hỏi nhiều trẻ về cách phân nhóm  **b. Hoạt động 2: : Luyện tập- củng cố :**  - TC1: Cô chia lớp thành 5 nhóm. Trẻ quan sát và gạch đi phương tiện giao thông không cùng nhóm với các phương tiện giao thông còn lại ở mỗi ô.  -TC2: Ai nhanh hơn  Cô chia làm 2 nhóm chơi. Nhiệm vụ của các nhóm là tìm các PTGT theo yêu câu và gắn lên bảng( ví dụ: đôi 1 tìm các PTGT chạy bằng động cơ,đội 2 tìm các PTGT không chạy bằng động cơ).Kết thúc đội nào tìm đúng và nhanh đội đó chiến thắng.Thời gian chơi là một bản nhạc.  **3. Kết thúc :**- Cô nhận xét giờ học. Động viên khen ngợi |
| **Lưu ý** | ...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm.....** | ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |